

Số: /KH-UBND

An Hưng, ngày tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 trên địa bàn xã An Hưng

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-SNNMT ngày 10/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng về Phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 trên địa bàn thành phố. Để phát triển chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh; Ủy ban nhân dân xã An Hưng ban hành Kế hoạch phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về công tác phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật; triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, bảo đảm chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, an toàn dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học (ATSH), các mô hình tuần hoàn trong nông nghiệp, bảo vệ môi trường.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời, ngăn chặn dịch bệnh động vật xâm nhập, phát sinh, góp phần giảm thiệt hại kinh tế do dịch bệnh gây ra cho các hộ chăn nuôi; hạn chế sự lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chuyên môn, người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

2. Yêu cầu

- Quản lý chặt chẽ đàn vật nuôi, nắm chắc tổng đàn gia súc, gia cầm, các đối tượng vật nuôi, diễn biến thị trường, trên cơ sở đó định hướng phát triển các đối tượng nuôi phù hợp, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

- Công tác phát triển sản xuất chăn nuôi phải phù hợp với quy định của Luật Chăn nuôi, phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của xã, quy hoạch tổng thể phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật phải chủ động, kịp thời, hiệu quả theo đúng quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thực hiện; có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ thành phố tới cơ sở và cả hệ thống chính trị.

II. NỘI DUNG

1. Công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh xã, thôn, trang thông tin điện tử xã, các trang mạng xã hội,... để người dân nhận thức rõ tác hại của dịch bệnh động vật đối với sản xuất chăn nuôi, nuôi thủy sản; các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh động vật và tự giác chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi; chấp hành các quy định khung lịch thời vụ thả giống, thực hiện quy trình kỹ thuật phòng chống dịch, chủ động khai báo khi có dịch xảy ra; hướng dẫn hộ chăn nuôi áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, thực hiện tốt việc chăm sóc, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi, quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các hộ chăn nuôi, nuôi thủy sản thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; phát hiện, báo cáo dịch kịp thời và các biện pháp xử lý không để dịch lây lan trên diện rộng; triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh động vật.

- Vận động các hộ chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định.

2. Công tác quản lý đàn chó, mèo nuôi và tiêm phòng bệnh Đại

- Thống kê số lượng chó, mèo thuộc diện tiêm phòng vắc xin Đại, xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch tiêm phòng bệnh Đại cho chó, mèo nuôi trên địa bàn, đảm bảo đạt tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh Đại đạt trên 70% tổng đàn chó mèo nuôi. Tổ chức tiêm vắc xin phòng Đại và thực hiện quyết toán theo quy định.

- Tổ chức giám sát, phát hiện sớm các trường hợp chó, mèo mắc bệnh Đại và kịp thời áp dụng các biện pháp chống dịch theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp không chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó, mèo nuôi và các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

3. Công tác tiêm vắc xin phòng bệnh đàn gia súc, gia cầm

a. Đối với các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô nông hộ, trang trại quy mô nhỏ (xác định theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi; Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi):

- Thành phố hỗ trợ kinh phí triển khai tiêm các loại vắc xin các phòng bệnh: (Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Tai xanh, Dịch tả lợn cổ điển, Dịch tả lợn Châu Phi, Tụ huyết trùng trâu bò ...) tại các cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ, trang trại quy mô nhỏ đã thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Luật chăn nuôi, Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi, Thông tư số 18/2023/TTBNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi và các quy định khác có liên quan theo từng thời điểm chăn nuôi.

- Thời gian tiêm phòng:

+ Tiêm phòng chính vụ:

Vụ Xuân (Đợt 1): Từ tháng 3/2026 - tháng 5/2026.

Vụ Thu (Đợt 2): Từ tháng 9/2026 - tháng 11/2026.

+ Tiêm phòng bổ sung: Hàng tháng tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm nuôi mới; gia súc, gia cầm chưa được tiêm phòng trong đợt tiêm chính; gia súc, gia cầm hết thời gian miễn dịch bảo hộ theo quy định.

+ Tiêm phòng bao vây ổ dịch: Khi có dịch xảy ra trên địa bàn xã, thực hiện tiêm phòng bao vây ổ dịch tại vùng dịch uy hiếp, vùng đệm... theo phạm vi xác định và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b. Đối với các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm không thuộc đối tượng quy định tại Điểm a Mục này, chủ cơ sở chăn nuôi có trách nhiệm:

- Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân xã theo quy định của Luật chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi và các quy định khác có liên quan theo từng thời điểm chăn nuôi.

- Chủ động mua vắc xin, tổ chức tiêm phòng các bệnh có trong Danh mục các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho động vật nuôi và chịu mọi chi phí tiêm phòng.

- Lập sổ theo dõi, ghi chép quy trình phòng bệnh, chữa bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và lưu giữ trong suốt quá trình nuôi.

- Báo cáo kế hoạch xuất - nhập đàn, lịch tiêm vắc xin phòng các bệnh truyền nhiễm theo quy định, kết quả tiêm vắc xin phòng bệnh về Ủy ban nhân dân cấp xã, để quản lý, theo dõi.

4. Công tác giám sát dịch bệnh động vật

- Phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y tổ chức giám sát lâm sàng tại các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, kịp thời phát hiện gia súc, gia cầm có biểu hiện bất thường;

- Khi phát hiện động vật ốm, chết nghi do dịch bệnh: Các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phải báo ngay về UBND xã (qua phòng Kinh tế); phối hợp với cơ quan chuyên môn lấy mẫu xét nghiệm nhằm phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để dịch lây lan, gây tác hại cho sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Không để xảy ra tình trạng giấu dịch, bán chạy, vận chuyển động vật mắc bệnh.

5. Công tác vệ sinh khử trùng tiêu độc

a. Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp chủ động phòng chống dịch bệnh, ngoài việc tiêm vắc xin phòng bệnh, cần triển khai thực hiện công tác khử trùng tiêu độc trước, trong và sau mỗi đợt tiêm phòng; thực hiện tổng vệ sinh khử trùng tiêu độc các vùng ổ dịch cũ, vùng có nguy cơ phát dịch cao, vùng chăn nuôi tập trung và

nơi tập trung buôn bán gia súc, gia cầm khi thời tiết chuyển mùa; tập trung tiêu diệt triệt để mầm bệnh ngoài môi trường, nhằm hạn chế mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xâm nhập vào đàn gia súc, gia cầm phát sinh thành dịch, gây tác hại cho sản xuất chăn nuôi trên địa bàn xã; đây là một trong các biện pháp chủ động phòng chống dịch, góp phần bảo vệ sản xuất chăn nuôi.

- Tổ chức các đợt Tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật trên địa xã do Sở Nông nghiệp và Môi trường phát động.

b. Phòng, chống dịch bệnh thủy sản

- Hướng dẫn các chủ ao thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh với phương châm “Phòng bệnh là chính, chữa bệnh khi cần thiết”, tuân thủ lịch thời vụ thả giống và thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trong việc chuẩn bị ao/đầm nuôi, quản lý chất lượng nước, chăm sóc thủy sản nuôi, đảm bảo hạn chế tối đa mầm bệnh và giảm thiểu các chất độc hại cho thủy sản nuôi. Sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh thú y; không dùng thuốc diệt giáp xác, cá tạp, ốc, rong tảo trong ao/đầm nuôi bằng các loại hóa chất có nguồn gốc từ thuốc bảo vệ thực vật, không có trong Danh mục theo quy định; không được xả nước, bùn trong ao nuôi chưa qua xử lý ra ngoài môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường nuôi thủy sản trước, trong và sau mỗi vụ nuôi bằng các loại hóa chất được phép sử dụng trong nuôi thủy sản.

6. Công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở giết mổ động vật thực hiện tốt các quy định về điều kiện vệ sinh thú y, ATTP đối với hoạt động giết mổ động vật, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật.

7. Công tác kiểm tra chuyên ngành

Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư chăn nuôi, thú y, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ sản phẩm chăn nuôi. Tổ chức ký cam kết an toàn thực phẩm và kiểm tra nội dung ký cam kết an toàn thực phẩm các cơ sở chăn nuôi, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ sản phẩm chăn nuôi không thuộc diện cấp giấy chứng nhận ATTP theo Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Thông tư 17/2018/TTBNNPTNT ngày 31/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y; đặc biệt quản lý, kiểm tra giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư chăn nuôi, thú y, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

- Phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm

quy định về kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất, chất cấm trong chăn nuôi trái quy định

8. Công tác chống dịch

- Khi phát hiện động vật ốm, chết, phải tiêu hủy do các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trong Danh mục bệnh phải công bố dịch theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bệnh mới chưa được bổ sung vào Danh mục hoặc bệnh chưa xác định được nguyên nhân. Phòng Kinh tế phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y triển khai các biện pháp điều tra, khoanh vùng, dập dịch kịp thời.

- Giao phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã phê duyệt cấp kinh phí mua vật tư chống dịch, vắc xin tiêm phòng bao vây ổ dịch, hóa chất khử trùng tiêu độc đáp ứng yêu cầu công tác chống dịch theo quy định.

III. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách thành phố

- Kinh phí hỗ trợ con giống, sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi, hỗ trợ xây dựng công trình khí sinh học nhằm khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi.

- Kinh phí mua vắc xin, hóa chất, vật tư ... phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, triển khai các Tháng tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường theo phát động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Kinh phí giám sát dịch, điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; vật tư, bảo hộ, dụng cụ ... phục vụ công tác lấy mẫu, giám sát dịch bệnh động vật; tuyên truyền, tập huấn về công tác chăn nuôi và thú y.

2. Ngân sách cấp xã

- Kinh phí triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật và công chống dịch cho các lực lượng tham gia chống dịch ... tại địa phương theo quy định hiện hành.

- Kinh phí công tiêm phòng vắc xin; công phun, nhiên liệu phun hoá chất khử trùng tiêu độc phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn và triển khai thực hiện các Tháng tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường theo phát động của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí trong dự toán được giao; nguồn kinh phí dự phòng... triển khai hỗ trợ phát triển chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; trường hợp vượt quá khả năng của địa phương, có văn bản đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

- Nguồn kinh phí từ các tổ chức, cơ sở, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã tổ chức hiệu quả các nội dung kế hoạch này.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tiếp nhận kê khai hoạt động chăn nuôi theo Điều 54 Luật Chăn nuôi, Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Tuyên truyền Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật... trên địa bàn; thực hiện quản lý chăn nuôi, quản lý dịch bệnh động vật theo quy định của Luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành các cấp.

- Lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp chủ vật nuôi không chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh (đối với đàn vật nuôi trong diện phải tiêm phòng bắt buộc theo quy định); kiên quyết không thực hiện chính sách hỗ trợ thiệt hại cho chủ vật nuôi cố tình vi phạm để dịch xảy ra, lây lan gây tác hại.

- Phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y trong công tác lấy mẫu giám sát dịch bệnh động vật (bố trí, lựa chọn địa điểm, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để triển khai công tác giám sát dịch bệnh động vật đảm bảo yêu cầu kỹ thuật).

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức giám sát, điều tra phát hiện, xác minh ổ dịch trên động vật, vùng dịch có nguy cơ bị lây nhiễm, đề xuất biện pháp phòng chống dịch, không chế, ngăn chặn dịch lây lan gây tác hại; giám sát kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng vắc xin, hóa chất, vật tư phục vụ công tác chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 trên địa bàn xã phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách, chủ động việc sử dụng kinh phí và thanh quyết toán theo quy định. Tổng hợp kết quả phòng, chống dịch bệnh động vật báo cáo về UBND xã để kịp thời chỉ đạo.

- Phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y hướng dẫn các hộ chăn nuôi kê khai hoạt động chăn nuôi, kiểm tra các quy định điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản, giết mổ, sơ chế kinh doanh, bảo quản động vật, sản phẩm động vậtGiám sát, quản lý tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản tiêm phòng.

- Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân về việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động trong hoạt động kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn xã.

2. Cán bộ Thú y xã

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi; kiểm tra các quy định điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản, giết mổ, sơ chế, kinh doanh, bảo quản động vật, sản phẩm động vật ... giám sát, quản lý tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản sau tiêm phòng;

- Phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn xã;

- Công tác tiêm phòng:

+ Kiểm kê lập danh sách số lượng gia súc, gia cầm cần tiêm phòng để cân đối lượng vắc xin sử dụng, tuyệt đối không để lãng phí vắc xin;

+ Tham mưu cho UBND xã thành lập các đội tiêm phòng, dựa trên cơ sở số liệu thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm của địa phương, lập kế hoạch tiêm phòng cụ thể từng ngày và thông báo, tuyên truyền tới từng hộ chăn nuôi;

+ Tổ chức tiêm phòng tại thôn; rà soát, đôn đốc các chủ trang trại chăn nuôi thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi theo quy định;

- Công tác phun hóa chất tiêu độc phòng, chống dịch bệnh động vật: tổ chức phun cho các vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm, nơi chôn hủy gia súc, gia cầm, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm khi có thông báo của UBND xã;

- Báo cáo kế hoạch, kết quả tiêm phòng, phun hóa chất khử trùng tiêu độc về UBND xã (qua Phòng Kinh tế tổng hợp).

3. Các Trường thôn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn cơ sở thôn quản lý. Theo dõi tình hình dịch bệnh để chủ động báo cáo UBND xã khi phát hiện có dịch bệnh xảy ra;

- Giám sát, quản lý tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản sau tiêm phòng tại cơ sở thôn;

- Thông tin, tuyên truyền về tầm quan trọng, tác dụng của việc tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi để phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm.

- Thông báo, hướng dẫn các hộ chăn nuôi kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND xã theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật để người chăn nuôi chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và giám sát diễn biến thiên tai, dịch bệnh tại địa bàn xã.

5. Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y

- Phối hợp cùng phòng Kinh tế, Trung tâm dịch vụ Sự nghiệp công tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm các ổ dịch đến từng cơ sở, hộ chăn nuôi khi có dịch xảy ra, kịp thời báo cáo về UBND xã đồng thời đề xuất các biện pháp bao vây và dập tắt ổ dịch ngay từ đầu, không để dịch lây lan ra diện rộng.

6. Công an xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp Phòng Kinh tế triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các Đoàn thể

Chỉ đạo các hội, đoàn thể (Nông dân, Phụ nữ, Đoàn TNCSHCM, CCB) quán triệt vận động nhân dân, các hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện nội dung Kế hoạch này.

8. Chủ cơ sở, hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; hộ giết mổ, kinh doanh sản phẩm gia súc, gia cầm

- Chấp hành nghiêm túc Kế hoạch phát triển sản xuất, chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật của UBND xã.

- Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã theo Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Chủ động thực hiện nâng cấp, xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học theo Luật Chăn nuôi, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi theo kế hoạch của địa phương.

- Lập sổ theo dõi, ghi chép quy trình phòng bệnh, chữa bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trong suốt quá trình nuôi.

- Các hộ giết mổ; kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi; các điểm ấp trứng gia cầm... phải thực hiện các quy định của pháp luật để đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Phối hợp cơ quan chuyên môn, cán bộ thú y thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, khử trùng tiêu độc định kỳ, khử trùng tiêu độc bao vây ổ dịch; chủ động thực hiện theo quy định của Luật Chăn nuôi; Luật Thú y và các quy định phòng, chống dịch bệnh động vật hiện hành.

Đề nghị Trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND xã (qua phòng Kinh tế xã) để chỉ đạo kịp thời ./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Ủy ban MTTQ, các Đoàn thể;
- Công an xã;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công;
- Trạm: TS, Chăn nuôi & Thú y;
- Nhân viên thú y xã;
- Các Trưởng thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Thị Hải Ninh